

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/DS-ST

Ngày: 14-6-2019

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Thanh Trà

2. Ông Nguyễn Văn Sanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Phương, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hiếu – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 230/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2019/QĐST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2019/QĐST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần S** - Trụ sở: Đường N, phường X, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh - Địa chỉ chi nhánh Đà Nẵng: Đường Đ, quận C, thành phố Đà Nẵng - Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trương Vĩnh T – Chức vụ: Trưởng phòng Kiểm soát rủi ro (Giấy ủy quyền số 13.11/2018/GUQ-CNĐN ngày 13/11/2018) (có mặt)

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Tấn V** – Sinh năm 19xx - Địa chỉ: Đường L, phường D, quận C, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 13/11/2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần S trình bày:

Vào ngày 03/3/2018, Chi nhánh Ngân hàng Thương mại cổ phần S tại thành phố Đà Nẵng và ông Nguyễn Tấn V đã ký kết Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số LD1806200033. Theo thỏa thuận tại hợp đồng và Phụ lục kèm theo, Ngân hàng cho ông V vay số tiền là 20.000.000 đồng; mục đích vay tiêu dùng; thời hạn vay 24

tháng; lãi suất 20,3%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, trường hợp chậm trả lãi, bên vay chịu mức lãi suất chậm trả bằng 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; phương thức trả nợ: Nợ gốc và tiền lãi được trả thành 24 kỳ, kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 15/3/2018, các kỳ trả nợ kết tiếp vào ngày 15 hàng tháng; không áp dụng biện pháp bảo đảm tiền vay. Ông V đã nhận đủ số tiền 20.000.000 đồng theo Giấy nhận nợ số 01-LD1806200033 ngày 03/3/2018.

Trong quá trình vay vốn, ông Nguyễn Tấn V đã không trả nợ đúng như cam kết. Cụ thể, từ khi vay tiền đến ngày 23/6/2018 ông V chỉ trả được 04 kỳ, trong đó nợ gốc là 833.300 đồng/kỳ và tiền lãi là 1.072.010 đồng. Từ đó đến nay ông Nguyễn Tấn V không trả nợ gốc và lãi vay như đã thỏa thuận. Do ông Nguyễn Tấn V vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên khoản vay đã bị chuyển sang nợ nhóm 2 từ ngày 16/7/2018 theo thỏa thuận tại điểm (a) khoản 2 của Phụ lục Các điều khoản chung (Đính kèm hợp đồng tín dụng số LD1806200033 ngày 03/3/2018) và bị áp dụng mức lãi suất quá hạn. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở để ông Nguyễn Tấn V thực hiện nghĩa vụ trả nợ trả nợ nhưng ông V vẫn không thực hiện.

Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Tấn V phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 20.915.418 đồng, trong đó nợ gốc là 16.660.800 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 14/6/2019 là 4.248.618 đồng (gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi phạt chậm trả), đồng thời yêu cầu ông V trả tiền lãi phát sinh từ ngày 15/6/2019 đến khi thanh toán hết nợ.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Nguyễn Tấn V tham gia tố tụng để giải quyết vụ án nhưng ông Nguyễn Tấn V vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến nên không thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đảm bảo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải Châu căn cứ các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần S đối với ông Nguyễn Tấn V, buộc ông Nguyễn Tấn V trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi như yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Thẩm quyền giải quyết vụ án: Nơi cư trú của ông Nguyễn Tấn V tại đường L, phường D, quận C, thành phố Đà Nẵng nên vụ án do Tòa án nhân quận Hải Châu (Tòa án nơi bị đơn cư trú) thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Bị đơn là ông Nguyễn Tấn V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Tấn V là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số LD1806200033 ngày 03/3/2018: Đây là hợp đồng vay tài sản và hợp đồng này thỏa mãn các điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự theo quy định tại Điều 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và quy định của Luật Các tổ chức tín dụng nên có hiệu lực pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên, buộc các bên tham gia giao dịch phải tuân thủ thực hiện.

[2.2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc yêu cầu ông Nguyễn Tấn V phải thanh toán số tiền nợ gốc và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số LD1806200033 ngày 03/3/2018: Theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và phụ lục kèm theo, Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã cho ông Nguyễn Tấn V vay số tiền là 20.000.000 đồng; mục đích vay tiêu dùng; thời hạn vay 24 tháng; lãi suất 20,3%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, trường hợp chậm trả lãi, bên vay chịu mức lãi suất chậm trả bằng 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; phương thức trả nợ: Nợ gốc và tiền lãi được trả thành 24 kỳ, kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 15/3/2018, các kỳ trả nợ kết tiếp vào ngày 15 hàng tháng; không áp dụng biện pháp bảo đảm tiền vay. Ông V đã nhận đủ số tiền 20.000.000 đồng theo Giấy nhận nợ số 01-LD1806200033 ngày 03/3/2018. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Tấn V chỉ trả được 04 kỳ, trong đó nợ gốc là 3.333.200 đồng và tiền lãi là 1.072.010 đồng. Sau đó ông V không trả nợ gốc và lãi vay như đã thỏa thuận. Hiện nay toàn bộ khoản nợ của ông V đã bị chuyển sang nợ quá hạn theo thỏa thuận tại điểm (a) khoản 2 của Phụ lục Các điều khoản chung (Đính kèm hợp đồng tín dụng số LD1806200033 ngày 03/3/2018). Như vậy, ông Nguyễn Tấn V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và Ngân hàng Thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu ông V phải thanh toán toàn bộ khoản nợ vay trước thời hạn là phù hợp với thỏa thuận tại khoản 2 của Phụ lục Các điều khoản chung. Do đó, Tòa án căn cứ các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Tấn V phải thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền nợ gốc là 16.666.800 đồng và số tiền lãi tạm tính đến ngày 14/6/2019 là 4.248.618 đồng.

Ông Nguyễn Tấn V phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số LD1806200033 ngày 03/3/2018 và Phụ lục kèm theo từ ngày 15/6/2019 cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

[3] Về án phí:

- Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là ông Nguyễn Tấn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.045.770 đồng. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 117, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S đối với ông Nguyễn Tấn V.

Xử:

1. Buộc Ông Nguyễn Tấn V phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S tổng số tiền tạm tính đến ngày 14/6/2019 là 20.915.418 đồng (*bằng chữ: Hai mươi triệu, chín trăm mười lăm nghìn, bốn trăm mười tám đồng*), trong đó: Nợ gốc 16.666.800 đồng và tiền lãi là 4.248.618 đồng.

Ông Nguyễn Tấn V phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số LD1806200033 ngày 03/3/2018 và Phụ lục kèm theo từ ngày 15/6/2019 cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm là 1.045.770 đồng ông Nguyễn Tấn V phải chịu.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 466.020 đồng theo biên lai thu số 0006731 ngày 18/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại cổ phần S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Tấn V vắng mặt tại phiên

tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Thu Thảo